BTVN - TRẬT TỰ THẾ GIỚI TRONG CHIẾN TRANH LẠNH
(DÀNH CHO ĐGNL HCM)
CHUYÊN ĐỀ: TRẬT TỰ THẾ GIỚI TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH
BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

MỤC TIÊU

✓ *Ôn tập kiến thức về Trật tự thế giới trong Chiến tranh Lạnh.*

Câu 1: (ID: 720528) Nội dung nào sau đây là một trong những quyết định của Hội nghị I-an-ta (2-1945)?

A. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

B. Xây dựng một trật tự thế giới mới nhằm giải quyết dứt điểm các vấn đề hậu chiên tranh.

C. Đồng ý thành lập tổ chức Hội Quốc liên để duy trì hoà bình và an ninh thế giới.

D. Thoả thuận việc phân chia phạm vi ảnh hưởng của Mỹ và Liên Xô ở châu Phi.

Câu 2: (ID: 720529) Theo thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị 1-an-ta (2-1945), địa bản nào sau đây ở châu Âu sẽ thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ?

A. Béc-lin. **B.** Đông Đức. **C.** Đông Âu. **D.** Tây Âu.

Câu 3: (ID: 720530) Theo quyết định của các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (2-1945), vùng ảnh hưởng của Liên Xô ở châu Á sẽ là

A. phía bắc vĩ tuyến 38 trên bán đảo Triều Tiên. **B.** phía nam vĩ tuyến 38 trên bán đảo Triều Tiên.

C. khu vực Tây Á, Nam Á và Đông Nam Á. **D.** khu vực Trung Đông và bán đảo Triều Tiên.

Câu 4: (ID: 720531) Quyết định nào sau đây của Hội nghị I-an-ta (2-1945) tạo nên những bất lợi cho cách mạng Việt Nam trong những năm 1945–1946?

A. Quân Anh cùng với quân Pháp làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật.

B. Quân Anh và quân Trung Hoa Dân quốc vào kiểm soát Đông Dương.

C. Liên Xô có phạm vì ảnh hưởng và kiểm soát ở các nước Đông Dương.

D. Đông Nam Á vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây.

Câu 5: (ID: 720534) Những quyết định của Hội nghị I-an-ta cùng sự thoả thuận của Liên Xô, Mỹ và Anh ở Hội nghị Pốt-xđam (1945) đã trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới mới, vì

A. các nước tham chiến được hưởng nhiều quyền lợi sau chiến tranh.

B. khép lại trật tự thế giới cũ và xác lập trật tự thế giới "hai cực" đối lập.

C. mở đầu quá trình giải thể chủ nghĩa thực dân mới ở các thuộc địa.

D. đã phân chia xong phạm vi ảnh hưởng giữa các nước thắng trận.

Câu 6: (ID: 720535) Nội dung nào sau đây là nhân tố hàng đầu chi phối toàn bộ đời sống chính trị thế giới trong phần lớn thời gian nửa sau thế kỉ XX?

A. Cục diện trật tự hai cực, hai phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

B. Hai hệ thống xã hội đối lập ra đời: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

C. Xu hướng liên kết khu vực và xu thế toàn cầu hoá diễn ra mạnh mẽ.

D. Các cuộc "chiến tranh nóng" ở châu Á liên tiếp diễn ra không có hồi kết.

Câu 7: (ID: 720536) Quan hệ Mỹ – Liên Xô trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã chuyển biến từ

A. đối đầu sang đối thoại.

B. đối đầu sang thoả hiệp.

C. đồng minh sang đối đầu.

D. đồng minh sang đối tác.

Câu 8: (ID: 720537) Nội dung nào sau đây không phải là tác động của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta?

A. Cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam.

B. Sự xuất hiện của chủ nghĩa khủng bố.

C. Chiến tranh giữa hai miền Triều Tiên.

D. Bức tường Béc-lin chia đôi nước Đức.

Câu 9: (ID: 720538) Cuộc chiến tranh nào sau đây đã trở thành cuộc chiến tranh cục bộ lớn nhất phản ánh mâu thuẫn giữa hai cực, hai phe – tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa?

A. Cuộc chiến tranh trên bán đảo Triều Tiên (1950 – 1953).

B. Nội chiến Quốc – Cộng ở Trung Quốc (1946 – 1949).

C. Chiến tranh của Pháp ở Đông Dương (1945 – 1954).

D. Cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam (1954 – 1975).

Câu 10: (ID: 720539) Kế hoạch Mác-san (1947) của Mỹ và Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) do Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập (1949) là một trong những biểu hiện về hai cực thế giới I-an-ta trên lĩnh vực

A. quân sự. **B.** văn hoá. **C.** pháp lí. **D.** kinh tế.

Câu 11: (ID: 720540) Trong giai đoạn từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Trật tự thế giới hai cực I-an-ta có biểu hiện nào sau đây?

A. Từ đối kháng chuyển sang đối đầu giữa hai hệ thống xã hội đối lập.

B. Xác lập và phát triển nhanh với sự đối đầu diễn ra trên nhiều lĩnh vực.

C. Phát triển mạnh và dẫn tới các cuộc chiến tranh cục bộ giữa Liên Xô – Mỹ.

D. Từ đối đầu căng thẳng chuyển sang hoà dịu và hoà hoãn Đông – Tây.

Câu 12: (ID: 720543) Trong thời gian tồn tại của trật tự thế giới hai cực, hai phe, sự kiện nào sau đây của Việt Nam không chịu sự tác động của xu thế hoà hoãn Đông – Tây?

A. Đàm phán và kí kết Hiệp định Pa-ri (1973).

B. Giải quyết vấn đề Cam-pu-chia (1989 – 1991).

C. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.

D. Công cuộc Đổi mới đất nước (từ năm 1986).

Câu 13: (ID: 720544) Nội dung nào sau đây là yếu tố quyết định dẫn đến Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ?

A. Tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba.

B. Sự vươn lên mạnh mẽ của các nước và tổ chức quốc tế.

C. Liên Xô và Mỹ bị suy giảm vị thế do phải chạy đua vũ trang.

D. Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô lâm vào khủng hoảng và tan rã.

Câu 14: (ID: 720545) Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ (1991) có tác động nào sau đây đến quốc tế?

A. Mở rộng quan hệ quốc tế, thúc đẩy xu thế toàn cầu hoá.

B. Mỹ chuyển sang ủng hộ xu thế đa cực, nhiều trung tâm.

C. Đưa tới sự ra đời của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

D. Trung Quốc đã vươn lên trở thành nền kinh tế số 1 thế giới.

Câu 15: (ID: 720546) Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tác động của sự sụp đổ Trật tự thế giới hai cực I-an-ta (1991) đến các quốc gia trên thế giới?

A. Mỹ vươn lên thiết lập trật tự thế giới "đơn cực" do Mỹ làm bá chủ.

B. Một số cường quốc có vị trí ngày càng cao trong quan hệ quốc tế.

C. Các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa xung đột gay gắt.

D. Các quốc gia chạy đua vũ trang để có vị trí trong trật tự thế giới mới.

Câu 16: (ID: 720758) Đọc đoạn tư liệu và trả lời các câu hỏi dưới đây

"Vào thập niên 1980, mỗi quan hệ nồng ấm giữa Tổng thống Mỹ Ri-gân và nhà lãnh đạo Liên Xô Goóc-ba chốp đã giúp giảm dần tình trạng căng thẳng của Chiến tranh lạnh. Năm 1987, hai nhà lãnh đạo đã đồng ý huỷ bỏ tên lửa hạt nhân tầm trung. Năm 1989, Goóc-ba chốp cho phép các quốc gia xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu bầu ra chính phủ dân chủ, và đến năm 1991, Liên Xô tan rã thành 15 nước cộng hoà độc lập. Ngày 12-3-1999, Hung-ga-ri, Ba Lan và Cộng hoà Séc gia nhập khối NATO".

(King Fisher, *Bách khoan thư lịch sử (Nguyễn Đức Tĩnh và Ngô Minh Châu dịch)*, NXB Thế giới, Hà Nội, 2016, tr.437)

1. Việc huỷ bỏ tên lửa hạt nhân tầm trung vào năm 1987 giữa Mỹ và Liên Xô có ý nghĩa gì đối với an ninh toàn cầu?

A. Tăng cường sự phát triển của vũ khí hạt nhân.

B. Giảm bớt nguy cơ xung đột hạt nhân.

C. Tạo ra sự bất ổn trong khu vực.

D. Khuyến khích các quốc gia khác phát triển vũ khí hạt nhân.

2. Việc các quốc gia Đông Âu gia nhập NATO vào năm 1999 có ý nghĩa gì đối với mối quan hệ giữa Nga và phương Tây?

A. Tăng cường sự hợp tác giữa Nga và phương Tây.

B. Gây ra căng thẳng và đối đầu giữa Nga và phương Tây.

C. Không có tác động đáng kể.

D. Làm suy yếu NATO.

3. Việc Hung-ga-ri, Ba Lan và Cộng hoà Séc gia nhập khối NATO vào năm 1999 có thể được hiểu là một bước đi nhằm đạt mục tiêu gì?

A. Tăng cường sự phụ thuộc vào Nga.

B. Đảm bảo an ninh và ổn định thông qua liên minh quân sự.

C. Phát triển kinh tế thông qua hợp tác với Liên Xô.

D. Giảm bớt sự can thiệp của phương Tây.

Câu 17: (ID: 720754) Đọc đoạn tư liệu và trả lời câu hỏi dưới đây

"Trước kia, chế độ quân chủ tại Hy Lạp đã nhờ vào sự giúp đỡ của Anh, nhưng sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kinh tế của nước Anh hoàn toàn suy kiệt, lo cho mình còn không xong, nên không thể giúp đỡ gì cho chế độ quân chủ ở Hy Lạp nữa.

Vào ngày 12-3-1947, Tổng thống Tơ-ru-man đã đọc một bài diễn văn tại lưỡng viện Quốc hội Mỹ, cho rằng Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ nếu bị rơi vào khối xã hội chủ nghĩa, thì cả Trung Đông cũng sẽ rơi theo... sẽ làm cho cả Tây Âu bị ảnh hưởng. Do vậy, ông thuyết phục Quốc hội Mỹ chi viện kinh tế và quân sự cho Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ với số tiền 400 triệu đô la. Lí luận này về sau được gọi là "Học thuyết Tơ-ru-man".

(Vương Kính Chi, *Lược sử nước Mỹ (Phong Đào dịch)*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, 2000, tr.145)

1. Tại sao Tổng thống Tơ-ru-man lại lo ngại về việc Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ rơi vào khối xã hội chủ nghĩa?

A. Vì ông lo ngại về sự ổn định chính trị trong khu vực.

B. Vì ông tin rằng điều này sẽ ảnh hưởng đến toàn bộ Trung Đông và Tây Âu.

C. Vì ông muốn mở rộng ảnh hưởng của Mỹ ở châu Âu.

D. Vì ông muốn giảm bớt gánh nặng kinh tế cho Mỹ.

2. Việc Anh không thể tiếp tục giúp đỡ Hy Lạp đã dẫn thay đổi gì trong chính sách đối ngoại của Mỹ?

A. Mỹ quyết định không can thiệp vào các vấn đề của châu Âu.

B. Mỹ bắt đầu hỗ trợ kinh tế và quân sự cho Hy Lạp.

C. Mỹ tăng cường hợp tác với Liên Xô.

D. Mỹ rút lui khỏi các cam kết quốc tế.

3. Học thuyết Tơ-ru-man có ý nghĩa gì đối với chính sách đối ngoại của Mỹ trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh?

A. Nó đánh dấu sự khởi đầu của chính sách ngăn chặn sự lan rộng của chủ nghĩa xã hội.

B. Nó thể hiện sự rút lui của Mỹ khỏi các vấn đề quốc tế.

C. Nó cho thấy Mỹ muốn hợp tác chặt chẽ hơn với Liên Xô.

D. Nó phản ánh sự suy yếu của ảnh hưởng Mỹ ở châu Âu.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

1.A	2.D	3.A	4.D	5.B	6.A	7.C	8.B	9.D	10.D
11.B	12.C	13.D	14.A	15.B	16_1.B	16_2.B	16_3.B	17_1.B	17_2.B
17_3.A									

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

Xem lại nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản là một trong những quyết định của Hội nghị I-an-ta (2-1945).

Chọn A.

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

Xem lại nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

Theo thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị 1-an-ta (2-1945), địa bản nào sau đây ở châu Âu sẽ thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ?

Chọn D.

Câu 3 (NB):

Phương pháp:

Xem lại nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

Theo quyết định của các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (2-1945), vùng ảnh hưởng của Liên Xô ở châu Á sẽ là phía bắc vĩ tuyến 38 trên bán đảo Triều Tiên.

Chọn A.

Câu 4 (NB):

Phương pháp:

Xem lại nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

Quyết định của Hội nghị I-an-ta (2-1945) tạo nên những bất lợi cho cách mạng Việt Nam trong những năm 1945–1946 đó là Đông Nam Á vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây.

Chọn D.

Câu 5 (TH):

Phương pháp:

Giải thích dựa trên nội dung Trật tự thế giới trong chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Những quyết định của Hội nghị I-an-ta cùng sự thoả thuận của Liên Xô, Mỹ và Anh ở Hội nghị Pốt-xđam (1945) đã trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới mới, vì khép lại trật tự thế giới cũ và xác lập trật tự thế giới *"hai cực"* đối lập.

Các hội nghị này đã đánh dấu sự kết thúc của trật tự thế giới cũ và thiết lập một trật tự mới, trong đó thế giới được chia thành hai cực đối lập do Liên Xô và Mỹ đứng đầu. Điều này đã dẫn đến sự hình thành của Chiến tranh Lạnh và sự phân chia quyền lực rõ rệt giữa hai siêu cường.

Chọn B.

Câu 6 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Trong phần lớn thời gian của nửa sau thế kỷ XX, thế giới bị chi phối bởi cục diện trật tự hai cực, hai phe giữa Mỹ và Liên Xô. Sự đối đầu này đã dẫn đến nhiều sự kiện quan trọng trong lịch sử thế giới như Chiến tranh Lạnh, các cuộc xung đột khu vực, và sự phân chia thế giới theo ý thức hệ tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

Chọn A.

Câu 7 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ và Liên Xô là đồng minh trong cuộc chiến chống lại các lực lượng phát xít. Tuy nhiên, sau khi chiến tranh kết thúc, do sự khác biệt về ý thức hệ và lợi ích quốc gia, quan hệ giữa hai nước đã chuyển từ đồng minh sang đối đầu, khởi đầu cho giai đoạn Chiến tranh Lạnh kéo dài trong nửa sau thế kỷ XX.

Chọn C.

Câu 8 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Trật tự thế giới hai cực I-an-ta, được hình thành sau Hội nghị I-an-ta vào năm 1945, đã dẫn đến sự phân chia thế giới thành hai khối đối lập: tư bản chủ nghĩa do Mỹ đứng đầu và xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu.

Những sự kiện như cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam, chiến tranh giữa hai miền Triều Tiên, và Bức tường Béc-lin đều là kết quả trực tiếp của cuộc đối đầu này. Tuy nhiên, sự xuất hiện của chủ nghĩa khủng bố không phải là tác động trực tiếp của Trật tự I-an-ta mà là kết quả của những yếu tố khác, như xung đột khu vực và tôn giáo.

Chọn B.

Câu 9 (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Chiến tranh xâm lược Việt Nam của đế quốc Mĩ (1954 – 1975) đã trở thành cuộc chiến tranh cục bộ lớn nhất, phản ánh mâu thuẫn giữa hai phe – TBCN và XHCN.

Chọn D.

Câu 10 (NB):

Phương pháp:

Xem lại nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh lạnh.

Cách giải:

Kế hoạch Mác-san là một chương trình viện trợ kinh tế của Mỹ nhằm tái thiết các nước Tây Âu sau Thế chiến thứ hai, và cũng là cách để ngăn chặn sự lan rộng của chủ nghĩa cộng sản. Ngược lại, Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) được Liên Xô thành lập để hỗ trợ và thúc đẩy hợp tác kinh tế giữa các nước trong khối xã hội chủ nghĩa. Cả hai đều là biểu hiện rõ ràng của sự phân chia hai cực giữa tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực kinh tế.

Chọn D.

Câu 11 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Sau khi Trật tự thế giới hai cực I-an-ta được hình thành, sự đối đầu giữa hai siêu cường Mỹ và Liên Xô được xác lập và phát triển nhanh chóng trên nhiều lĩnh vực như chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa. Cả hai bên gia tăng ảnh hưởng của mình và ngăn chặn sự lan rộng của hệ thống xã hội đối lập. Các cuộc khủng hoảng như Khủng hoảng tên lửa Cuba và các cuộc chiến tranh cục bộ ở Triều Tiên và Việt Nam đều là minh chứng cho sự đối đầu này.

Chọn B.

Câu 12 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Trong thời gian tồn tại của trật tự thế giới hai cực, hai phe, sự kiện của Việt Nam không chịu sự tác động của xu thế hoà hoãn Đông – Tây là Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 là một sự kiện quan trọng trong lịch sử Việt Nam, dẫn đến sự thống nhất đất nước. Sự kiện này diễn ra trong bối cảnh chiến tranh Việt Nam và không chịu sự tác động trực tiếp của xu thế hòa hoãn Đông – Tây.

Chọn C.

Câu 13 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Yếu tố quyết định dẫn đến Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ là Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô lâm vào khủng hoảng và tan rã.

Sự tan rã của Liên Xô vào năm 1991 đã đánh dấu sự kết thúc của trật tự thế giới hai cực, vì Liên Xô là một trong hai cực chính của trật tự này. Khủng hoảng kinh tế, chính trị và xã hội trong Liên Xô đã dẫn đến sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa tại đây, kéo theo sự thay đổi lớn trong cấu trúc quyền lực toàn cầu.

Chọn D.

Câu 14 (TH):

Phương pháp:

Phân tích, suy luận.

Cách giải:

Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ (1991) có tác động Mở rộng quan hệ quốc tế, thúc đẩy xu thế toàn cầu hoá. Sự sụp đổ của trật tự hai cực đã dẫn đến một thế giới đa cực hơn, với sự gia tăng của các mối quan hệ quốc tế và sự thúc đẩy mạnh mẽ của xu thế toàn cầu hóa. Các quốc gia và khu vực đã tìm kiếm các mối quan hệ hợp tác mới, mở rộng thương mại và đầu tư quốc tế

Các đáp án B, C, D không đúng vì Mỹ không ủng hộ xu thế đa cực sau Chiến tranh Lạnh; Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời năm 1967, trước khi trật tự I-an-ta sụp đổ; và Trung Quốc chỉ vươn lên trở thành nền kinh tế lớn, nhưng chưa phải là số 1 thế giới vào thời điểm ngay sau năm 1991.

Chọn A.

Câu 15 (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Nội dung phản ánh đúng tác động của sự sụp đổ Trật tự thế giới hai cực I-an-ta (1991) đến các quốc gia trên thế giới là Một số cường quốc có vị trí ngày càng cao trong quan hệ quốc tế.

Sau khi trật tự hai cực sụp đổ, thế giới đã chuyển sang một trật tự đa cực, với sự nổi lên của nhiều cường quốc mới như Trung Quốc, Ấn Độ, và Liên minh châu Âu. Những quốc gia này đã có vai trò ngày càng quan trọng trong các vấn đề quốc tế và kinh tế toàn cầu.

Chọn B.

Câu 16 (TH):

1. (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Việc huỷ bỏ tên lửa hạt nhân tầm trung giữa Mỹ và Liên Xô vào năm 1987 là một bước quan trọng trong việc giảm bớt căng thẳng và nguy cơ xung đột hạt nhân, góp phần vào an ninh toàn cầu.

Chọn B.

2. (TH):

Phương pháp:

Suy luận.

Cách giải:

Việc các quốc gia Đông Âu gia nhập NATO vào năm 1999 đã làm gia tăng căng thẳng và đối đầu giữa Nga và phương Tây, vì Nga coi sự mở rộng của NATO là một mối đe dọa đối với an ninh của mình.

Chọn B.

3. (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên đoạn tư liệu.

Cách giải:

Việc gia nhập NATO của các quốc gia Đông Âu như Hung-ga-ri, Ba Lan và Cộng hoà Séc nhằm mục tiêu tăng cường an ninh và ổn định thông qua sự bảo vệ và hợp tác với các quốc gia thành viên NATO.

Chọn B.

Câu 17 (NB):

1. (TH):

Phương pháp:

Giải thích dựa trên đoạn tư liệu.

Cách giải:

Tổng thống Tơ-ru-man lo ngại về việc Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ rơi vào khối xã hội chủ nghĩa vì ông tin rằng điều này sẽ ảnh hưởng đến toàn bộ Trung Đông và Tây Âu.

Chọn B.

2. (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên đoạn tư liệu.

Cách giải:

Khi Anh không thể tiếp tục giúp đỡ Hy Lạp, Mỹ đã can thiệp bằng cách cung cấp viện trợ kinh tế và quân sự, thể hiện qua Học thuyết Tơ-ru-man, nhằm ngăn chặn sự lan rộng của chủ nghĩa xã hội.

Chọn B.

3. (TH):

Phương pháp:

Suy luận dựa trên đoạn tư liệu.

Cách giải:

Học thuyết Tơ-ru-man thể hiện cam kết của Mỹ trong việc ngăn chặn sự lan rộng của chủ nghĩa xã hội bằng cách hỗ trợ kinh tế và quân sự cho các quốc gia có nguy cơ rơi vào khối xã hội chủ nghĩa, đánh dấu sự khởi đầu của chính sách ngăn chặn sự lan rộng của chủ nghĩa xã hội.

Chọn A.